

Số: 172 /KH-UBND

Phước Long, ngày 01 tháng 10 năm 2026

KẾ HOẠCH

**Rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo và xác định hộ làm nông nghiệp,
lâm nghiệp, ngư nghiệp, diêm nghiệp có mức sống trung bình
năm 2026 trên địa bàn xã Phước Long**

Căn cứ Nghị định số 07/2021/NĐ-CP ngày 27/01/2021 của Chính phủ quy định chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2021 - 2025;

Căn cứ Nghị định số 351/2025/NĐ-CP ngày 30/12/2025 của Chính phủ quy định chuẩn nghèo đa chiều quốc gia giai đoạn 2026 - 2030;

Căn cứ Quyết định số 24/2021/QĐ-TTg ngày 16/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định quy trình rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo và quy trình xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp và diêm nghiệp có mức sống trung bình giai đoạn 2022 - 2025;

Căn cứ Thông tư số 25/2026/TT-BNNMT ngày 27/5/2026 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường hướng dẫn quy trình, phương pháp rà soát, công nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ thoát nghèo theo chuẩn nghèo đa chiều quốc gia giai đoạn 2027 - 2030;

Căn cứ Thông tư số 13/2025/TT-BNNMT ngày 19/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường quy định phân định thẩm quyền quản lý nhà nước trong lĩnh vực kinh tế hợp tác và phát triển nông thôn và lĩnh vực giảm nghèo;

Căn cứ Văn bản hợp nhất số 24/VBHN-BNNMT ngày 30/7/2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường hướng dẫn phương pháp rà soát, phân loại hộ nghèo, hộ cận nghèo; xác định thu nhập của hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp, diêm nghiệp có mức sống trung bình giai đoạn 2022 - 2025 và mẫu biểu báo cáo;

Căn cứ Công văn số 8713/BNNMT-VPĐP ngày 04/8/2026 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường về việc xây dựng kế hoạch và tổ chức rà soát, công nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ thoát nghèo năm 2026;

Căn cứ Kế hoạch số 528/KH-UBND ngày 31/8/2026 của UBND tỉnh Cà Mau về rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo và xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp, diêm nghiệp có mức sống trung bình năm 2026 trên địa bàn tỉnh Cà Mau.

Ủy ban nhân dân xã Phước Long xây dựng kế hoạch rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo và xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp, diêm nghiệp có mức sống trung bình năm 2026 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Tổ chức rà soát, xác định đầy đủ, chính xác hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2026; xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp, diêm nghiệp có mức sống trung bình trên địa bàn xã theo quy định.

Thông qua rà soát để đánh giá đúng kết quả thực hiện công tác giảm nghèo năm 2026; nắm chắc tình hình đời sống, thu nhập và mức độ thiếu hụt các dịch vụ xã hội cơ bản của từng hộ gia đình, làm cơ sở thực hiện các chính sách giảm nghèo, an sinh xã hội đúng đối tượng.

Đồng thời, tổ chức rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo theo chuẩn nghèo đa chiều quốc gia giai đoạn 2026 - 2030, làm cơ sở xây dựng kế hoạch thực hiện công tác giảm nghèo, an sinh xã hội và phát triển kinh tế - xã hội năm 2027 và những năm tiếp theo.

Kết quả rà soát phải xác định được số hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ thoát nghèo, hộ thoát cận nghèo và hộ có mức sống trung bình trên địa bàn xã để quản lý và thực hiện các chính sách theo quy định.

2. Yêu cầu

Việc rà soát phải được thực hiện trên toàn bộ địa bàn 12 ấp, đến từng hộ thuộc đối tượng rà soát; thực hiện đúng quy trình, phương pháp và biểu mẫu theo quy định.

Kết quả rà soát phải phản ánh đúng tình hình thực tế của hộ gia đình; bảo đảm chính xác, khách quan, công khai, minh bạch, dân chủ; có sự tham gia của người dân và sự giám sát của Ủy ban MTTQ Việt Nam xã, các tổ chức chính trị - xã hội.

Không bỏ sót hộ có hoàn cảnh khó khăn thuộc diện rà soát; đồng thời không đưa vào danh sách những hộ không đủ điều kiện. Không chạy theo thành tích làm ảnh hưởng đến kết quả rà soát.

Các ấp phải kiểm tra kỹ thông tin trước khi gửi kết quả về UBND xã. Trường hợp có ý kiến của người dân hoặc thông tin chưa thống nhất thì phải kiểm tra, xác minh lại trước khi tổng hợp.

Việc rà soát phải bảo đảm đúng thời gian; hồ sơ, biểu mẫu, danh sách và số liệu báo cáo phải đầy đủ, chính xác và thống nhất. Đây cũng là các yêu cầu về tính chính xác, khách quan, công khai, dân chủ.

II. ĐỐI TƯỢNG, PHẠM VI RÀ SOÁT

1. Đối tượng rà soát

Toàn bộ hộ nghèo, hộ cận nghèo đã được cấp có thẩm quyền xác nhận đến thời điểm rà soát, gồm hộ nghèo, hộ cận nghèo đầu năm 2026 và các hộ phát sinh trong năm 2026.

Hộ gia đình có Giấy đề nghị rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo theo quy định.

Hộ gia đình thuộc đối tượng theo quy định của pháp luật về cư trú, làm việc trong lĩnh vực nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp, diêm nghiệp và có Giấy đề nghị xác nhận hộ có mức sống trung bình theo quy định.

Các hộ gia đình thuộc đối tượng khác theo quy định hiện hành.

2. Phạm vi rà soát

Thực hiện trên toàn bộ địa bàn 12 ấp thuộc xã Phước Long.

Các ấp tổ chức rà soát đầy đủ các hộ thuộc đối tượng trên địa bàn quản lý, bảo đảm không bỏ sót đối tượng.

III. CHUẨN NGHÈO, PHƯƠNG PHÁP VÀ QUY TRÌNH RÀ SOÁT

1. Rà soát theo chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2022 - 2025

Việc rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2026 theo chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2022 - 2025 thực hiện theo Quyết định số 24/2021/QĐ-TTg và Văn bản hợp nhất số 24/VBHN-BNNMT của Bộ Nông nghiệp và Môi trường.

Việc xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp, diêm nghiệp có mức sống trung bình thực hiện theo quy định tại Quyết định số 24/2021/QĐ-TTg và Văn bản hợp nhất số 24/VBHN-BNNMT.

2. Rà soát theo chuẩn nghèo đa chiều quốc gia giai đoạn 2026 - 2030

Việc rà soát, xác định hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2026 theo chuẩn nghèo đa chiều quốc gia giai đoạn 2026 - 2030 thực hiện theo quy trình, phương pháp quy định tại Thông tư số 25/2026/TT-BNNMT của Bộ Nông nghiệp và Môi trường.

Kết quả rà soát theo từng chuẩn nghèo phải được tổng hợp riêng, rõ ràng, đúng biểu mẫu, tránh nhầm lẫn số liệu. Kế hoạch tỉnh quy định cụ thể phương pháp đối với từng giai đoạn và quy trình rà soát định kỳ.

3. Cách thức thực hiện

Rà soát viên thực hiện rà soát trực tiếp tại hộ gia đình theo danh sách và địa bàn được phân công.

Thông tin của hộ phải được ghi đầy đủ, đúng thực tế vào phiếu rà soát và các biểu mẫu theo quy định. Nội dung nào chưa rõ phải trao đổi lại với hộ hoặc báo Trưởng ấp để kiểm tra, xác minh.

Sau khi hoàn thành việc rà soát, các ấp tổng hợp kết quả, thực hiện các bước theo quy trình và công khai kết quả để người dân biết, tham gia ý kiến.

Trường hợp có ý kiến phản ánh hoặc kết quả chưa rõ thì tổ chức kiểm tra lại trước khi gửi kết quả về UBND xã.

IV. THỜI GIAN VÀ TIẾN ĐỘ THỰC HIỆN

Công tác rà soát được triển khai từ ngày 01/10/2026 và hoàn thành trước ngày 25/12/2026. Từng nội dung thực hiện như sau:

1. Từ ngày 25/9/2026 đến ngày 01/10/2026

UBND xã ban hành Kế hoạch rà soát; phân công nhiệm vụ cho các cơ quan, đơn vị, các ấp và cá nhân có liên quan.

Phòng Kinh tế chuẩn bị tài liệu, biểu mẫu; tổng hợp danh sách hộ nghèo, hộ cận nghèo hiện có và các thông tin cần thiết phục vụ rà soát.

Các ấp rà soát lại danh sách hộ trên địa bàn, chuẩn bị lực lượng và các điều kiện để thực hiện.

2. Từ ngày 01/10/2026 đến ngày 05/10/2026

UBND xã tổ chức hội nghị triển khai Kế hoạch và tập huấn, hướng dẫn nghiệp vụ cho các thành viên tham gia, Trưởng ấp và rà soát viên của 12 ấp.

Nội dung hướng dẫn tập trung vào đối tượng rà soát; cách sử dụng phiếu, biểu mẫu; phương pháp rà soát; cách xác định các tiêu chí; trình tự thực hiện và cách tổng hợp, báo cáo kết quả.

3. Từ ngày 05/10/2026 đến ngày 10/10/2026

Các ấp triển khai Kế hoạch đến người dân; thông tin rộng rãi về mục đích, đối tượng và thời gian rà soát.

Rà soát danh sách ban đầu; tiếp nhận Giấy đề nghị của hộ gia đình; phân công địa bàn cụ thể cho từng rà soát viên.

Đến hết ngày 10/10/2026, 12/12 ấp phải hoàn thành việc triển khai và sẵn sàng thực hiện rà soát trực tiếp tại hộ gia đình.

4. Từ ngày 11/10/2026 đến ngày 18/10/2026

Rà soát viên tiến hành rà soát trực tiếp tại các hộ gia đình thuộc danh sách được phân công.

Kiểm tra, ghi nhận đầy đủ thông tin của hộ theo biểu mẫu; xác định các tiêu chí theo hướng dẫn.

Trường hợp hộ có thay đổi về nhân khẩu, nơi cư trú hoặc có thông tin chưa rõ thì Trưởng ấp phối hợp với các cơ quan liên quan kiểm tra, xác minh.

5. Từ ngày 19/10/2026 đến ngày 22/10/2026

Các ấp kiểm tra lại phiếu và kết quả rà soát; tổng hợp danh sách theo quy định.

Thực hiện các bước họp, công khai kết quả và tiếp nhận ý kiến của người dân theo quy định.

Các trường hợp có ý kiến khác nhau phải được kiểm tra lại trước khi hoàn chỉnh danh sách.

Chậm nhất ngày 23/10/2026, Trưởng 12 ấp gửi kết quả rà soát sơ bộ và hồ sơ có liên quan về UBND xã, qua Phòng Kinh tế.

6. Từ ngày 23/10/2026 đến ngày 26/10/2026

Phòng Kinh tế tiếp nhận kết quả của 12 ấp, kiểm tra hồ sơ, đối chiếu số liệu và tổng hợp kết quả chung toàn xã.

Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, số liệu chưa đúng hoặc chưa thống nhất thì yêu cầu ấp kiểm tra, bổ sung ngay.

Tổ chức kiểm tra lại các trường hợp cần thiết trước khi hoàn chỉnh báo cáo.

Chậm nhất ngày 26/10/2026, UBND xã hoàn thành báo cáo kết quả rà soát sơ bộ gửi Sở Nông nghiệp và Môi trường (*Kế hoạch tỉnh quy định cấp xã báo cáo kết quả sơ bộ trước ngày 01/11/2026; xã chủ động hoàn thành sớm để có thời gian kiểm tra, bổ sung khi cần thiết*).

7. Từ ngày 27/10/2026 đến ngày 20/11/2026

Tiếp tục kiểm tra, rà soát lại những trường hợp cần thiết; giải quyết các ý kiến, phản ánh liên quan đến kết quả rà soát.

Các ấp hoàn chỉnh hồ sơ, danh sách hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ thoát nghèo, hộ thoát cận nghèo và các đối tượng có liên quan theo quy định.

Chậm nhất ngày 20/11/2026, 12/12 ấp hoàn thành hồ sơ chính thức gửi UBND xã qua Phòng Kinh tế.

8. Từ ngày 21/11/2026 đến ngày 24/11/2026

Phòng Kinh tế kiểm tra lần cuối hồ sơ của các ấp; đối chiếu số liệu, lập các biểu tổng hợp và tham mưu UBND xã hoàn chỉnh báo cáo.

Chậm nhất ngày 24/11/2026, UBND xã gửi báo cáo kết quả rà soát chính thức về Sở Nông nghiệp và Môi trường. (*Thời hạn tỉnh quy định báo cáo chính thức trước ngày 01/12/2026; xã chủ động hoàn thành sớm để bảo đảm thời gian kiểm tra, điều chỉnh số liệu khi có yêu cầu*).

9. Từ ngày 25/11/2026 đến ngày 25/12/2026

Hoàn chỉnh hồ sơ và thực hiện công nhận kết quả rà soát theo thẩm quyền.

Thực hiện cấp Giấy chứng nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo và xác nhận hộ thoát nghèo, hộ thoát cận nghèo theo quy định.

Cập nhật đầy đủ kết quả rà soát lên hệ thống cơ sở dữ liệu theo quy định.

Kiểm tra, đối chiếu bảo đảm số liệu trên hệ thống thống nhất với hồ sơ, danh sách đang quản lý tại xã.

Hoàn thành các nội dung trên trước ngày 25/12/2026.

V. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện công tác rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo và xác định hộ có mức sống trung bình được bảo đảm từ ngân sách nhà nước theo phân cấp và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định.

Phòng Kinh tế phối hợp bộ phận phụ trách tài chính tham mưu UBND xã bố trí kinh phí phục vụ hội nghị triển khai, tập huấn, in tài liệu, biểu mẫu, thực hiện rà soát, kiểm tra, tổng hợp và cập nhật dữ liệu.

Việc sử dụng kinh phí phải đúng nội dung, đúng chế độ, tiết kiệm và hiệu quả.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Kinh tế

Là cơ quan chủ trì tham mưu UBND xã triển khai thực hiện Kế hoạch; hướng dẫn, theo dõi, kiểm tra và đôn đốc tiến độ thực hiện tại 12 ấp.

Chuẩn bị tài liệu, biểu mẫu; phối hợp tổ chức tập huấn, hướng dẫn nghiệp vụ cho Trưởng ấp, rà soát viên và các thành viên tham gia.

Tiếp nhận hồ sơ của các ấp; kiểm tra, đối chiếu, tổng hợp kết quả rà soát chung toàn xã.

Chủ trì phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan kiểm tra lại những trường hợp cần thiết; hướng dẫn các ấp bổ sung, điều chỉnh những hồ sơ còn thiếu hoặc chưa đúng.

Tham mưu UBND xã hoàn thành báo cáo sơ bộ chậm nhất ngày 26/10/2026 và báo cáo chính thức chậm nhất ngày 24/11/2026.

Tham mưu Chủ tịch UBND xã công nhận kết quả theo thẩm quyền; thực hiện việc quản lý, cập nhật dữ liệu theo quy định.

2. Phòng Văn hóa - Xã hội

Phối hợp tuyên truyền để người dân hiểu mục đích, yêu cầu, đối tượng và thời gian thực hiện rà soát.

Phối hợp cung cấp, kiểm tra các thông tin thuộc lĩnh vực phụ trách khi có yêu cầu; tham gia kiểm tra những trường hợp cần thiết.

3. Công an xã

Phối hợp kiểm tra, đối chiếu thông tin về cư trú, nhân khẩu của hộ gia đình khi có yêu cầu.

Hỗ trợ xác minh các trường hợp có thay đổi nơi cư trú, nhân khẩu hoặc thông tin chưa thống nhất để bảo đảm xác định đúng đối tượng.

4. Đề nghị Ủy ban MTTQ Việt Nam xã và các tổ chức chính trị - xã hội

Phối hợp tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và người dân tham gia rà soát, cung cấp thông tin đầy đủ, trung thực.

Tham gia giám sát quá trình rà soát và công khai kết quả tại các ấp; bảo đảm việc rà soát công khai, minh bạch, đúng đối tượng.

Phối hợp phát hiện những hộ có hoàn cảnh khó khăn chưa có trong danh sách đề đề nghị xem xét, rà soát theo quy định.

Kế hoạch tỉnh giao MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội tham gia tuyên truyền và giám sát quá trình rà soát tại khu dân cư.

5. Trưởng ấp (12 ấp)

Chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện công tác rà soát trên địa bàn ấp; bảo đảm đúng đối tượng, đúng thời gian và đúng quy trình.

Tổ chức tuyên truyền đến người dân; phối hợp lập danh sách các hộ thuộc diện rà soát, bảo đảm không bỏ sót hộ có hoàn cảnh khó khăn.

Phân công, phối hợp và tạo điều kiện cho rà soát viên thực hiện nhiệm vụ tại hộ gia đình.

Kiểm tra phiếu rà soát, tổ chức các bước họp, công khai kết quả và tiếp nhận ý kiến của người dân theo quy định.

Kịp thời kiểm tra, xác minh những trường hợp có thông tin chưa rõ hoặc có ý kiến phản ánh.

Gửi kết quả sơ bộ về UBND xã chậm nhất ngày 23/10/2026 và hồ sơ chính thức chậm nhất ngày 20/11/2026.

Chịu trách nhiệm về danh sách và kết quả rà soát trên địa bàn ấp.

6. Rà soát viên

Thực hiện rà soát trực tiếp từng hộ theo địa bàn được phân công.

Hướng dẫn hộ cung cấp thông tin; ghi đầy đủ, trung thực các thông tin vào phiếu và biểu mẫu theo quy định.

Không tự ý thêm, bớt hộ hoặc thay đổi kết quả rà soát.

Trường hợp thông tin chưa rõ hoặc khó xác định phải báo cáo Trưởng ấp để kiểm tra, xử lý.

Hoàn thành và bàn giao đầy đủ phiếu, hồ sơ rà soát cho Trưởng ấp theo thời gian quy định.

VII. CHẾ ĐỘ THÔNG TIN, BÁO CÁO

Trong quá trình thực hiện, Trưởng các ấp thường xuyên báo cáo tiến độ về UBND xã qua Phòng Kinh tế. Trường hợp có khó khăn, vướng mắc phải báo cáo ngay để được hướng dẫn, giải quyết.

Các mốc thời gian phải thực hiện gồm: đến ngày 08/10/2026 hoàn thành triển khai tại 12/12 ấp; ngày 23/10/2026 các ấp gửi kết quả sơ bộ về xã; ngày 26/10/2026 xã hoàn thành báo cáo sơ bộ; ngày 20/11/2026 các ấp hoàn thành hồ sơ chính thức; ngày 24/11/2026 xã hoàn thành báo cáo chính thức; trước ngày 25/12/2026 hoàn thành công nhận kết quả, cấp giấy và cập nhật dữ liệu.

Chủ tịch UBND xã quyết định công nhận kết quả rà soát; công nhận và cấp Giấy chứng nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ thoát nghèo theo thẩm quyền; thực hiện báo cáo và cập nhật kết quả rà soát lên hệ thống cơ sở dữ liệu theo quy định.

Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị và các ấp phản ánh về Phòng Kinh tế để tổng hợp, tham mưu UBND xã xem xét, giải quyết; trường hợp vượt thẩm quyền, UBND xã báo cáo cơ quan cấp trên xem xét, hướng dẫn.

Ủy ban nhân dân xã yêu cầu các cơ quan, đơn vị, Trưởng các ấp và các cá nhân có liên quan nghiêm túc triển khai thực hiện Kế hoạch này./. *VS*

Nơi nhận: *VS*

- Sở Nông nghiệp - MT tỉnh Cà Mau (bc);
- Thường trực Đảng ủy xã (b/c);
- Thường trực HĐND xã (b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND xã;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam xã và các đoàn thể;
- Chánh, PCVP HĐND-UBND xã;
- Phòng Kinh tế;
- Các ngành, đơn vị có liên quan;
- Trưởng các ấp
- Lưu: VT, PKT.

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Trần Anh Khiêm